

MARKET LENS

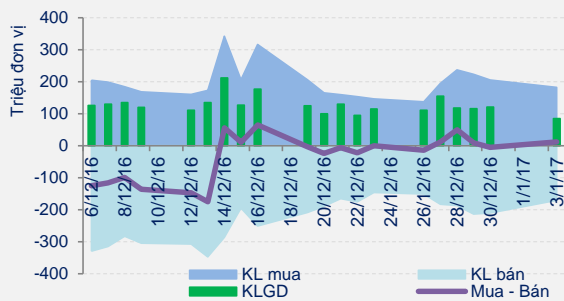
Phiên giao dịch ngày:

3/1/2017

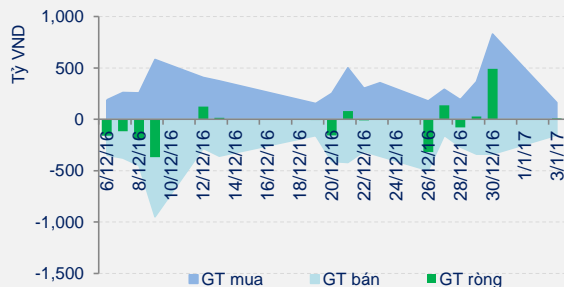
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	672.01	81.40
% Thay đổi	↑ 1.07%	↑ 1.60%
KLGD (CP)	84,558,006	32,310,725
GTGD (tỷ đồng)	1,852.80	287.76
Tổng cung (CP)	170,836,560	57,595,400
Tổng cầu (CP)	182,234,060	48,326,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	4,960,150	170,665
KL mua (CP)	4,865,220	584,500
GT mua (tỷ đồng)	162.23	8.77
GT bán (tỷ đồng)	154.08	2.19
GT ròng (tỷ đồng)	8.14	6.58

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.24%	10.5	2.0	2.7%
Công nghiệp	↑ 0.30%	19.9	3.8	32.2%
Dầu khí	↑ 1.14%	13.1	0.6	1.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.55%	20.0	4.2	2.8%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.33%	25.5	2.9	0.4%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.46%	18.9	6.6	14.5%
Ngân hàng	↑ 4.57%	12.8	1.7	13.2%
Nguyên vật liệu	↑ 1.22%	10.5	2.0	13.4%
Tài chính	↓ -0.19%	27.3	2.9	17.8%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.50%	18.6	2.4	1.0%
VN - Index	↑ 1.07%	16.8	4.1	91.3%
HNX - Index	↑ 1.60%	10.2	1.6	8.7%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán khởi đầu năm mới với phiên giao dịch đầu tuần tăng điểm mạnh, sắc xanh tràn ngập trên cả 2 sàn. Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 7,14 điểm (1,07%) lên 672,01 điểm; HNX-Index tăng 1,29 điểm (1,61%) lên 81,4 điểm. Giá trị giao dịch trên 2 sàn ở mức thấp với 2.151 tỷ đồng ứng với khối lượng đạt 117 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 263 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là khá tích cực với 222 mã tăng, 106 mã đứng giá, 184 mã giảm. Nhóm cổ phiếu ngân hàng là tâm điểm trong phiên hôm nay. Ấn tượng nhất là CTG và BID khi đều tăng trần, ACB tăng mạnh (+8%), VCB tăng mạnh (+5,1%), SHB tăng (+2,2%), đóng góp nhiều nhất vào mức tăng của thị trường. Tuy nhiên gây bất ngờ trong nhóm này là STB giảm sàn 660 đồng (-7%), MBB giảm 250 đồng (-1,8%). Các cổ phiếu lớn có diễn biến phân hóa trong phiên hôm nay. Ở chiều tích cực, các cổ phiếu tăng giá như VNM (+0,9%), BVH (+1,9%), PVS (+1,8%) đã giúp duy trì đà tăng của thị trường. Chiều tiêu cực có sự góp mặt của các cổ phiếu VIC (-1%), GAS (-0,8%), NVL (-1,8%), SAB (-0,4%). Nhóm cổ phiếu chứng khoán và bảo hiểm cũng tăng tốt với sắc xanh tràn ngập trên các cổ phiếu tiêu biểu như SSI, HCM, VND, WSS, SHS, BVH, BMI. Cổ phiếu ngành thép cũng có diễn biến tích cực trong phiên với mức tăng tốt như HPG, HSG, NKG, TLH, VIS, VGS, TIS.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường tăng điểm mạnh trong phiên hôm nay, nên tín hiệu của chỉ số đã chuyển sang mức tích cực. Tuy nhiên, thanh khoản ở mức thấp nên xu thế tăng vẫn là chưa thực sự rõ ràng. Chúng tôi dự đoán, trong phiên tới, VN-Index có thể tiếp tục duy trì đà tăng điểm với kháng cự gần nhất tại 680 điểm và vùng hỗ trợ trong khoảng 669-671 điểm. Nhà đầu tư trong giai đoạn này có thể cân nhắc tăng tỷ trọng cổ phiếu nếu chỉ số tiếp tục tăng điểm với thanh khoản được cải thiện. Ưu tiên giải ngân vào những mã có nền tảng cơ bản tốt và kết quả kinh doanh năm 2016 ấn tượng.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm lên sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch, với đà tăng mạnh dần về cuối phiên, mức cao nhất đạt được trong phiên tại 672,34 điểm vào phiên chiều. Kết phiên, VN-Index tăng 7,14 điểm (1,07%) lên 672,01 điểm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

3/1/2017

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB tăng 1.800 đồng, CTG tăng trần 1.050 đồng, BID tăng trần 950 đồng. Ở chiều ngược lại, VIC giảm 400 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm trong khoảng 1 tiếng đầu phiên sáng, với mốc thấp nhất tại 79,99 điểm. Từ khoảng 10h trở đi, chỉ số bật phá mạnh mẽ với đà tăng mạnh dần, và kết phiên ở mốc cao nhất. Kết phiên, HNX-Index tăng 1,29 điểm (1,61%) lên 81,4 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 1.400 đồng, PVS tăng 300 đồng, SHB tăng 100 đồng. Ở chiều ngược lại, PHP giảm 800 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 8,1 tỷ đồng. VNM là mã được mua ròng nhiều nhất với 21,5 tỷ đồng tương ứng với 170 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là GTN với 14,7 tỷ đồng tương ứng với 857 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HBC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 27,2 tỷ đồng tương ứng với 880 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 6,6 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 414 nghìn cổ phiếu. PVS là mã được mua ròng nhiều nhất với 3,4 tỷ đồng tương ứng với 207 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HUT với 2,6 tỷ đồng tương ứng với 230 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, IVS là mã bị bán ròng nhiều nhất với 1,3 tỷ đồng tương ứng với 94 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PMI đạt 52,4 điểm, ngành sản xuất của Việt Nam tăng trưởng 13 tháng liên tiếp

Dù có tốc độ tăng trưởng chậm hơn so với tháng trước, song ngành sản xuất của Việt Nam trong tháng 12 đã tăng trưởng 13 tháng liên tiếp.

Năm 2016, doanh thu bán lẻ đã lên tới 118 tỉ đô la Mỹ

Khép lại năm 2016, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước tính đạt 2.67.500 tỉ đồng (tương đương khoảng 118 tỉ đô la Mỹ), tăng 10,2% so với năm trước, theo số liệu của Tổng cục Thống kê.

Tổng cục trưởng Tổng cục thống kê: Vẫn có khả năng đạt 6,7% tăng trưởng GDP năm 2017

Ông Nguyễn Bích Lâm, Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê cho biết mục tiêu tăng trưởng kinh tế 6,7% năm 2017 là cao nhưng vẫn có khả năng đạt được.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm mạnh trong phiên hôm nay, tín hiệu ngắn hạn của chỉ số ở mức tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 665-666 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất tại 679,9 điểm (đỉnh phiên 19/12). Tín hiệu trung hạn cũng ở mức tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 664-669 điểm (MA20-50). VN-Index chính thức trở lại thị trường giá lên (bull market) sau khi break thành công MA100 ở mức 671 điểm. Chúng tôi dự đoán, trong phiên ngày mai, VN-Index có thể giảm điểm để kiểm tra lại vùng hỗ trợ gần nhất tại 669-671 điểm, và chỉ số có thể tiếp tục tăng điểm từ đây để hướng đến mốc kháng cự tiếp theo tại 679,9 điểm (đỉnh phiên 19/12).

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm mạnh trong phiên hôm nay, tín hiệu ngắn hạn của chỉ số là tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 79,7-79,8 điểm (MA5-10) và kháng cự tại 81,9 điểm (đỉnh phiên 1/12). Tín hiệu trung hạn là tích cực với hỗ trợ gần nhất tại 80,5 điểm (MA50). Tuy nhiên, HNX-Index vẫn ở trong thị trường giá xuống, với vùng kháng cự tại 82,3-82,4 điểm (MA100-200). Chúng tôi dự đoán, trong phiên ngày mai, nhiều khả năng HNX-Index sẽ tiếp tục tăng điểm để hướng đến kháng cự gần nhất tại 81,9 điểm (đỉnh phiên 1/12), nếu điều chỉnh xảy ra thì mốc hỗ trợ gần nhất của chỉ số tại 80,5 điểm (MA50).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,25 - 36,37 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) không đổi ở chiều mua vào và giảm 30.000 đồng chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 1 đồng

Trên thị trường trong nước sáng 3/1, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.158 đồng, giảm 1 đồng so với phiên liền trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ 15 phút, giá vàng thế giới giao ngay tăng 2,85 USD tương ứng 0,24% lên mức 1.154,55 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ 20 phút, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,63 điểm tương ứng 0,62% lên 103 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,0438 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.2288 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 117,97 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ 15 phút, giá dầu thô nặng Brent giao ngay tăng 0,23 USD tương ứng 0,4% lên 57,05 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giao ngay tăng 0,27 USD tương ứng 0,5% lên 53,99 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ giảm điểm

Kết phiên giao dịch ngày 30/12, Chỉ số Dow Jones giảm 57,18 điểm tương ứng 0,29% xuống 19.762,6 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 48,97 điểm tương ứng 0,9% xuống 5.383,12 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 10,43 điểm tương ứng 0,46% xuống 2.238,83 điểm.

**DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mua	Vùng mua	Giá hiện tại	Lãi/lỗ	Dừng lỗ	Mục tiêu	Thời gian	Trạng thái
VNS	2/12/2016	32-33	32.7	1.9%	30	40	3 tháng	Đang mở

Lưu ý tiêu chí chọn cổ phiếu:

- Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

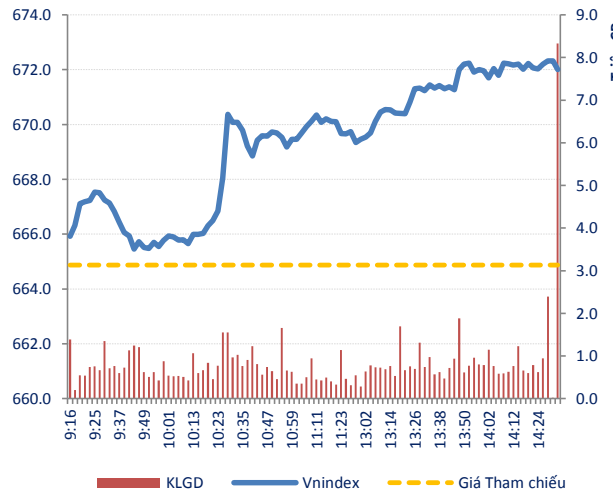
- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 7 đến 8% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

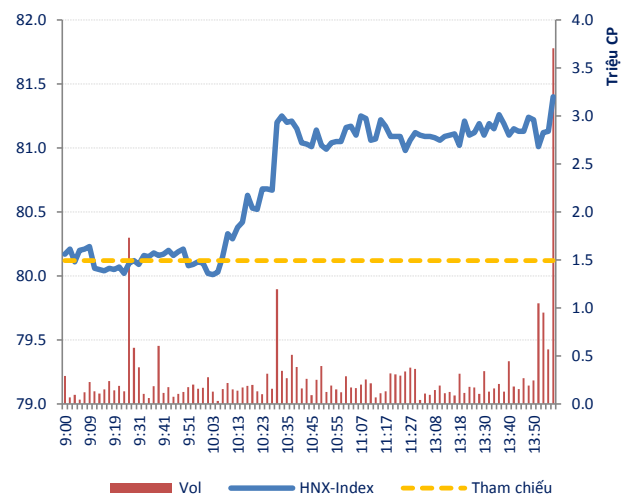
Chi tiết khuyến nghị cổ phiếu trình bày trong bản tin tuần 28/11-02/12/2016.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

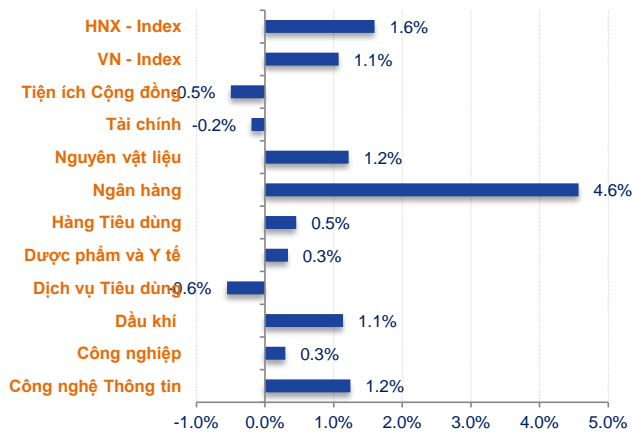
KLGD và VN-Index trong phiên



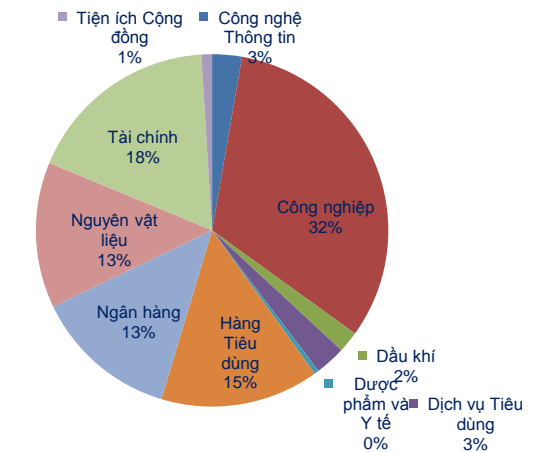
KLGD và HNX-Index trong phiên



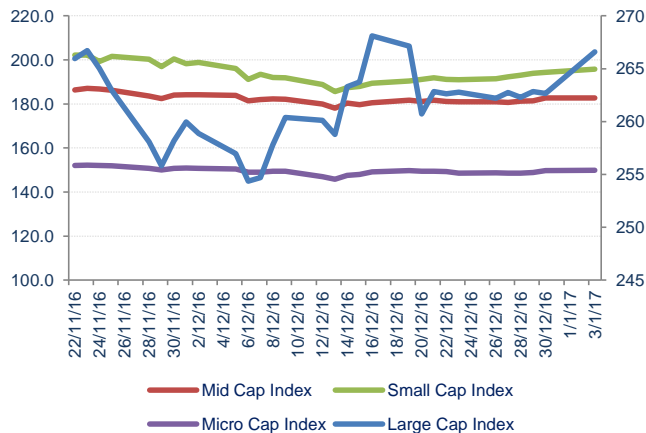
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



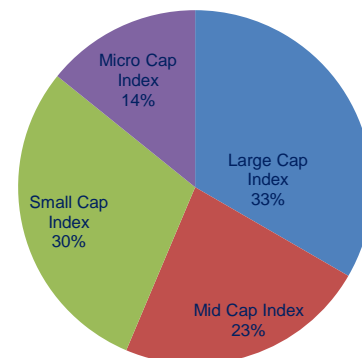
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	GTN	856,530	HBC	879,670
2	SSI	176,160	BID	207,000
3	VNM	169,770	DPM	166,090
4	JVC	165,000	PVD	146,590
5	NLG	144,490	VIC	114,300

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HUT	230,000	IVS	93,800
2	PVS	206,700	DCS	18,600
3	VCG	26,100	VNR	5,000
4	BVS	25,200	SD5	3,620
5	CDN	11,400	BCC	3,300

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
BID	14.20	15.15	↑ 6.69%	5,114,000
STB	9.45	8.79	↓ -6.98%	4,992,030
FLC	5.20	5.23	↑ 0.58%	4,809,820
ITA	3.99	3.94	↓ -1.25%	3,849,680
CII	28.15	29.90	↑ 6.22%	3,136,270

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	2.40	2.30	↓ -4.17%	5,355,331
SHB	4.60	4.70	↑ 2.17%	4,544,036
VIX	5.50	5.50	→ 0.00%	2,845,763
CEO	12.50	12.40	↓ -0.80%	1,661,810
ACB	17.60	19.00	↑ 7.95%	1,609,757

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
AAA	22.40	24.60	2.20	↑ 9.82%
AMD	15.00	16.05	1.05	↑ 7.00%
SGT	5.30	5.67	0.37	↑ 6.98%
CTG	15.05	16.10	1.05	↑ 6.98%
GTN	16.60	17.75	1.15	↑ 6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LCS	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
VNF	51.80	56.90	5.10	↑ 9.85%
SEB	38.60	42.40	3.80	↑ 9.84%
MCF	15.80	17.30	1.50	↑ 9.49%
ORS	3.20	3.50	0.30	↑ 9.38%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
STB	9.45	8.79	-0.66	↓ -6.98%
PTC	6.74	6.27	-0.47	↓ -6.97%
TVS	9.60	8.93	-0.67	↓ -6.98%
BTT	34.45	32.05	-2.40	↓ -6.97%
CDO	9.04	8.41	-0.63	↓ -6.97%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SIC	33.00	29.70	-3.30	↓ -10.00%
BST	14.00	12.60	-1.40	↓ -10.00%
CTB	30.00	27.00	-3.00	↓ -10.00%
CTX	19.40	17.50	-1.90	↓ -9.79%
VAT	7.20	6.50	-0.70	↓ -9.72%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
BID	5,114,000	15.1%	1,884	8.0	1.2
STB	4,992,030	-0.3%	(34)	-	0.7
FLC	4,809,820	13.4%	1,731	3.0	0.4
ITA	3,849,680	0.3%	29	134.2	0.4
CII	3,136,270	13.5%	2,884	10.4	2.0

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	5,355,331	-0.5%	(55)	-	0.2
SHB	4,544,036	7.4%	838	5.6	0.4
VIX	2,845,763	10.6%	1,190	4.6	0.5
CEO	1,661,810	14.1%	2,109	5.9	1.0
ACB	1,609,757	8.8%	1,189	16.0	1.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
AAA	↑ 9.8%	14.2%	2,414	10.2	1.4
AMD	↑ 7.0%	8.3%	1,055	15.2	1.5
SGT	↑ 7.0%	5.7%	363	15.6	0.9
CTG	↑ 7.0%	11.0%	1,727	9.3	1.0
GTN	↑ 6.9%	1.4%	149	119.4	1.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
LCS	↑ 10.0%	1.7%	142	15.5	0.3
VNF	↑ 9.8%	16.8%	6,511	8.7	1.4
SEB	↑ 9.8%	15.5%	2,806	15.1	3.3
MCF	↑ 9.5%	11.8%	1,710	10.1	1.2
ORS	↑ 9.4%	-5.2%	(193)	-	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
GTN	856,530	1.4%	149	119.4	1.7
SSI	176,160	14.9%	2,179	9.2	1.3
VNM	169,770	43.1%	6,521	19.4	9.0
JVC	165,000	-101.6%	(6,526)	-	0.8
NLG	144,490	11.3%	2,072	10.7	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	230,000	20.3%	3,005	3.9	0.9
PVS	206,700	8.9%	2,366	7.1	0.7
VCG	26,100	5.5%	906	15.0	1.1
BVS	25,200	6.9%	1,411	11.6	0.8
CDN	11,400	16.5%	1,894	13.6	2.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	183,896	43.1%	6,521	19.4	9.0
VCB	134,017	14.3%	1,875	19.9	2.8
SAB	126,332	28.1%	6,335	31.1	9.4
GAS	114,992	11.7%	2,618	23.0	2.8
VIC	109,729	4.6%	731	56.9	4.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	18,732	8.8%	1,189	16.0	1.3
VCS	7,704	51.6%	11,233	11.4	5.0
PVS	7,460	8.9%	2,366	7.1	0.7
VCG	6,007	5.5%	906	15.0	1.1
NTP	5,763	22.5%	5,240	14.8	3.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HNG	4.29	-7.1%	(1,032)	-	0.5
HAG	4.23	-8.4%	(1,851)	-	0.3
EVE	4.00	13.0%	2,862	8.3	1.1
TMT	3.85	13.1%	1,494	9.8	1.3
LIX	3.12	43.7%	6,287	9.0	3.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
FID	6.32	3.6%	439	5.0	0.2
HKB	4.83	3.0%	384	5.5	0.2
NDF	3.70	-4.3%	(453)	-	0.3
HDA	3.32	12.0%	1,421	8.9	1.1
KTS	3.21	30.1%	8,323	5.1	1.5



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
